

Bản án số: 62/2020/HS-PT  
Ngày 28 - 7 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Nghĩa**

*Các Thẩm phán*

: Ông **Võ Đình Phương**

: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Tấn Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

**Bị cáo bị kháng nghị:** **Nguyễn Ngọc Tấn Đ** (tên gọi khác: **K**), sinh năm 1992, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị Th; Tiền án: Bị xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 82/2013/HS-ST ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang), chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/11/2015 và 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 140.000đ (theo Bản án số 58/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2017; Nhân thân: Bị xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án số 13/2010/HSST ngày 22/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh), 16 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 11/2010/HSST ngày 30/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh) và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo Bản án số 08/2020/HSST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh); Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 30/3/2019: Có mặt;

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh Hữu Đăng Tr không có kháng cáo và không

bị kháng cáo, kháng nghị

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền sử dụng ma túy, trong thời gian từ 20/4/2017 đến ngày 30/8/2018, Nguyễn Ngọc Tấn Đ đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

1. Ngày 20 tháng 4 năm 2017, một người nghiện ma túy tên T (không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe moto chở Đ đến thôn Lễ Thạnh, xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh, phát hiện xe moto Vision biển kiểm soát 79D1-433.19 (trị giá 31.450.000đ) có chìa khóa trên xe đang dựng trong sân nhà chị Nguyễn Nhật L và không có người trông coi. T đứng ngoài cảnh giới, Đ đi bộ vào sân dắt xe ra và điều khiển chạy về thị trấn Diên Khánh. Thấy trong cốp xe trộm cắp được có Giấy đăng ký xe nên Đ sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Khoảng 02 tháng sau, Đạt gặp Huỳnh Hữu Đăng Tr, nói với Tr xe moto Vision 79D1-433.19 là của chị dâu Đ, kẹt tiền nên nhờ Tr đem xe đi cầm cố. Đ và Tr đưa xe và giấy tờ xe cầm cố cho Hoàng Văn Th lấy 20.000.000đ. Hết thời hạn cầm cố, Th bán xe cho Nguyễn Sơn T. T liên hệ chị L để làm thủ tục chuyển nhượng, đăng ký thì được chị L cho biết xe chị bị mất trộm nên T trả lại xe cho Th, Th gặp Đ và Tr nói xe có tranh chấp nên đề nghị trả lại xe. Do không có tiền trả lại cho Th nên Tr đem xe đi cầm cố cho Bùi Xuân H lấy 20.000.000đ để trả cho Th. Sau đó, Tr gặp H và bán cho H chiếc xe nói trên với giá 25.000.000đ. H bán lại xe cho Phạm Dương V với giá 24.000.000đ. Khi V làm thủ tục sang tên thì phát hiện là xe trộm cắp nên giao nộp cho cơ quan công an.

2. Ngày 21 tháng 8 năm 2017, Đ và Tr rủ nhau đi trộm cắp. Tr điều khiển xe moto chở Đ đến thôn Lễ Thạnh, xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh thì phát hiện xe Sirius biển kiểm soát 79D1-475.74 của anh Nguyễn Quốc V (trị giá 17.000.000đ) có chìa khóa trên xe đang dựng trong sân nhà anh Nguyễn Quốc Th và không có người trông coi. Tr đứng ngoài cảnh giới, Đ vào trong sân dắt xe ra đường rồi chạy về thị trấn Diên Khánh tháo biển kiểm soát xe và gắn biển kiểm soát 79H1-212-72 vào xe. Sau đó, Tr sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại và bị Cảnh sát giao thông huyện Diên Khánh tạm giữ xe vào ngày 03/7/2018 vì lỗi không đội mũ bảo hiểm.

3. Ngày 27 tháng 8 năm 2017, Tr điều khiển xe moto chở Đ đến thôn Trung, xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh, phát hiện xe Air Blade biển kiểm soát 79D1-217.25 (trị giá 32.000.000đ) có chìa khóa trên xe đang để trước nhà chị Phan Thị Minh Th và không có người trông coi. Tr đứng cảnh giới, Đ đi đến dắt xe ra đường và điều khiển xe đến khu vực Bình Tân, Nha Trang bán cho một người không xác định được lai lịch lấy 4.000.000đ.

4. Ngày 31 tháng 8 năm 2017, Tr điều khiển xe moto chở Đ đến Trạm bơm Đồng Se thuộc thôn Hạ, xã Diên Lâm, Diên Khánh, phát hiện xe Air Blade biển kiểm soát 79D1-275.81 của anh Tô Văn S (trị giá 33.600.000đ) có chìa khóa trên xe và không có người trông coi. Tr đứng cảnh giới, Đ đi đến lấy xe và

điều khiển xe đến khu vực Lầu 7, Nha Trang bán cho một người tên K (không xác định được lai lịch) với giá 5.000.000đ.

5. Ngày 30 tháng 8 năm 2018, T1 (là đối tượng nghiện ma túy, không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe moto chở Đ đến nhà bà Đặng Thị Th thuộc thôn Phú Ân Nam 4, xã Diên An, huyện Diên Khánh, phát xe Sirius biển kiểm soát 79H5-5505 của chị Trần Thị Thu H (trị giá 9.500.000đ) có chìa khóa trên xe đang dựng trước sân và không có người trông coi. T1 đứng canh giới, Đ đi đến dắt xe và điều khiển xe đến xã Diên Phú, Diên Khánh tháo bỏ biển kiểm soát. Chiều cùng ngày, Đ mang xe bán cho Nguyễn Thanh H với giá 3.000.000đ và nói xe bị mất giấy tờ, biển kiểm soát, Đ sẽ làm lại đưa cho H sau. Ngày 29/3/2019, H giao nộp xe cho cơ quan Công an.

Tại Bản án số 16/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc Tuấn Đ 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt Huỳnh Hữu Đăng Tr 03 năm 06 tháng tù, quyết định trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh có Quyết định số 01/QĐ-VKS kháng nghị bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị phúc thẩm theo hướng không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, áp dụng các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại như nội dung bản án sơ thẩm và trình bày: Số tiền có được từ việc phạm tội bị cáo dùng để mua ma túy sử dụng; Việc ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của bị cáo do cha, mẹ bị cáo chu cấp.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian từ 20/4/2017 đến ngày 30/8/2018, Nguyễn Ngọc Tấn Đ đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tài sản với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 123.550.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài

sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng) đối với bị cáo là có căn cứ.

[2] Bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi phạm tội nhưng không lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên bản án sơ thẩm không xác định bị cáo phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp” và không xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Năm 2010, khi bị kết án về các tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (là tội phạm nghiêm trọng) bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 và Điều 7 Bộ luật Hình sự, trường hợp này bị cáo không bị coi là có án tích. Bị cáo còn bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 82/2013/HS-ST ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và bản án số 58/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh. Tuy nhiên, Bản số 58/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xét xử bị cáo về hành vi chiếm đoạt tài sản tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ nên hành vi phạm tội bị xét xử tại bản số 58/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh không bị coi là “tái phạm” và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, không phải là “tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, bản án sơ thẩm không xét xử bị cáo về tình tiết “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bản án sơ thẩm căn cứ các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị hại Trần Thị Thu H bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; phạm tội nhiều lần; tái phạm để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Ngoài các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã được bản án sơ thẩm áp dụng, không phát sinh tình tiết nào mới đối với bị cáo. Quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh là không có cơ sở để chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự,  
Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh và giữ nguyên bản án sơ thẩm,

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Tấn Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 08/2020/HSST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, bị cáo

phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (30/3/2019).

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ Giám đốc 1;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)  
Bùi Thị Nghĩa**



**Nơi nhận:**

- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND, TAND, Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh
- Bị cáo
- Lưu án văn
- Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nghĩa**





